

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 128/2020/QĐST-HNGĐ

Thanh Bình, ngày 17 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2020/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Mỹ T, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Ấp Long H, xã Long G, huyện C, tỉnh A.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Nhật T, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Ấp 1, xã TM, huyện TB, tỉnh ĐT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị Mỹ T và anh Nguyễn Nhật T (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 82, ngày 11/10/2017, của UBND xã TM, huyện TB, tỉnh ĐT) .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị Mỹ T và anh Nguyễn Nhật T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Nhật T thống nhất giao cho chị Trịnh Thị Mỹ T được tiếp tục nuôi 01 con chung tên Trịnh Nguyễn Thảo Nhi, sinh ngày 11/10/2017 (hiện nay đang sống chung với chị T). Khi ly hôn anh T không cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu. Anh Nguyễn Nhật T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Chị Trịnh Thị Mỹ T đồng ý nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số BI/2019/0001952, quyển số 0040 ngày 25/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

+ Anh Nguyễn Nhật T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện TB;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Giang